

Bản án số: 81/2019/HS-ST

Ngày: 27-8-2019.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đặng Thị Hương;

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Duy Khương; bà Lò Thị Dung;

**- Thư ký phiên toà:** Bà Cà Thị Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Phạm Quốc Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án Hình sự ra xét xử số 83/HSST-QĐ ngày 14/8/2019 đối với các bị cáo:

**1. Cầm Văn S** (*tên gọi khác: không*); Sinh ngày 19 tháng 01 năm 1997 tại Sơn La; Nơi cư trú: bản Hải, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cầm Văn H, sinh năm 1972 và bà: Hoàng Thị Minh K, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Nhân thân: bị cáo có 01 tiền án ngày 05/4/2017 bị TAND thành phố Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (*chưa được xóa án tích*), tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

**2. Nguyễn Hoàng N** (*tên gọi khác: không*); Sinh ngày 19 tháng 4 năm 1998 tại Sơn La; Nơi cư trú: bản Hải, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng C (đã chết) và bà Cầm Thị T, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

**3. Đinh Văn Kh** (*tên gọi khác: không*); Sinh ngày 25 tháng 01 năm 1998 tại Sơn La; Nơi cư trú: bản Ái, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn P sinh năm 1968 và bà Lò Thị T, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/4/2019, Nguyễn Hoàng N, Cầm Văn S và Đinh Văn K đến nhà ông Lò Văn Vui trú tại bản Ai, xã C, thành phố Sơn La chơi (*ông Vui là bố dượng của Nam*). Tại đây S rủ N, K góp tiền đi mua ma túy sử dụng. N, K đồng ý. N góp số tiền 100.000,đ và S góp 200.000,đ, do K không có tiền nên cả ba thống nhất để K đi cùng với S lên xã Thôm Mòn mua ma túy. Sau đó S cùng K cầm 300.000,đ đi xe Bus lên khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu. Tại đây S, K gặp và mua được của một người nữ giới không biết tên, tuổi và địa chỉ 01 gói ma túy với giá 280.000,đ (*hai trăm tám mươi nghìn đồng*), S cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đón xe Bus đi về đi về thành phố Sơn La. Cả ba cùng nhau sử dụng tại nhà ông Lò Văn Vui (*ông Vui không có mặt ở nhà*), còn một phần ma túy còn lại, S chia thành ba gói nhỏ, chia cho mỗi người một gói cất giữ thì bị tổ công tác Công an xã C phát hiện, lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Công an thành phố Sơn La thu giữ được vật chứng gồm: 01 gói giấy nilon màu trắng, bên trong có chứa cục bột màu trắng (*S tự giác giao nộp, theo lời khai của S là Heroine*); 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa cục bột màu trắng (*K tự giác giao nộp, theo lời khai của K là Heroine*); 01 gói giấy nilon màu trắng, bên trong có chứa cục bột màu trắng (*N tự giác giao nộp, theo lời khai của N là Heroine*).

Ngày 02/4/2019, Công an thành phố Sơn La tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả:

- Số bột cục màu trắng thu giữ của Cầm Văn S có khối lượng 0,53 gam, trích rút 0,08 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu S1, còn lại 0,45 gam lưu kho vật chứng ký hiệu S2.

- Số bột cục màu trắng thu giữ của Đinh Văn K có khối lượng 0,05 gam, trích rút 0,02 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu S3, còn lại 0,03 gam lưu kho vật chứng ký hiệu S4.

- Số bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hoàng N có khối lượng 0,03 gam, trích rút 0,02 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu S5, còn lại 0,01 gam lưu kho vật chứng ký hiệu S6.

Tại Kết luận giám định số 733/KLMT ngày 28/02/2019 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu S1,S3,S5 đều là ma túy, loại chất Heroine; Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định*”.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo là 0,61 gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSTP ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Cầm Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N cùng về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Cầm Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Cầm Văn S từ 20 tháng đến 24 tháng tù; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Văn K, Nguyễn Hoàng N mỗi bị cáo từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2019).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự do các bị cáo là người mắc nghiện ma túy, thu nhập thấp, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo không có tài sản riêng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì viên xanh đỏ được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Cầm Văn S và đồng bọn tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 02/4/2019*” gồm 03 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh nilon màu trắng, mẫu lưu kho ký hiệu S2 = 0,45 gam, S4 = 0,03 gam, S6 = 0,01 gam theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo phải nộp mỗi bị cáo 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của các bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng và làm ăn lương thiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào ngày 02/4/2019, Cầm Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N đã có hành vi cùng nhau góp tiền đi mua ma túy, sau đó cất giữ trái phép 0,61 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an phường C kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

**Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:**

1. “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai 01 năm đến 05 năm*”:

a).....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo với số lượng tàng trữ ma túy 0,61 gam Heroine là không lớn, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, do các bị cáo đều là người đang bị mắc nghiện ma túy. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do cố ý, đồng phạm giản đơn, bị cáo Cầm Văn S là người rủ rê Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N góp tiền đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đã được giáo dục, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống con người và xã hội, song vẫn cố tình phạm tội, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Cầm Văn S không có tiền sự nhưng có 01 tiền án cùng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án, thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét nhân thân các bị cáo Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N không có tiền án, tiền sự, cả ba bị cáo đều là người nghiện ma túy. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là công tác phòng, chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Các bị cáo đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với nguồn gốc 0,61 gam Heroine, các bị cáo khai nhận do bị cáo mua của người không biết tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với ông Lù Văn Vui (*ông Vui là bố dượng của N*), ông Vui không có nhà khi cả ba bị cáo rủ nhau sử dụng ma túy tại nhà ông Vui, nên không xem xét xử lý đối với ông Lù Văn Vui.

[4] Về vật chứng vụ án:

Cần tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) chiếc phong bì viên xanh đỏ được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Cầm Văn S và đồng bọn tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 02/4/2019*” gồm 03 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh nilon màu trắng, mẫu lưu kho ký hiệu S2 = 0,45 gam, S4 = 0,03 gam, S6 = 0,01 gam theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Cầm Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N đồng phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Cầm Văn S 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (*ngày 02/4/2019*).

- Áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2019).

- Áp dụng khoản 1 Điều 17, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì viền xanh đỏ được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Cầm Văn S và đồng bọn tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 02/4/2019*” gồm 03 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh nilon màu trắng, mẫu lưu kho ký hiệu S2 = 0,45 gam, S4 = 0,03 gam, S6 = 0,01 gam (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2019 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Cầm Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Cầm Văn S, Đinh Văn K và Nguyễn Hoàng N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký)**

***Đặng Thị Hương***

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***





**THÀNH VIÊN HĐXX    THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đặng Thị Hương***













